TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN X
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **76/**2019/HS-ST
Ngày: 30-7-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Phạm Tuân**

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà **Bùi Thanh Bình**.
2. Bà **Vũ Thị Đượm**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Ngô Thị Châu Loan** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà **Võ Thị Thúy -** Kiểm sát viên.

Ngày 30/7/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 32/2019/HSST ngày 14/3/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2019/HSST-QĐ ngày 02/5/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2019/HSST-QĐ ngày 15/5/2019 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2019/HSST-QĐ ngày 16/7/2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lưu Lê Đình T**; Sinh năm 1992, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Lưu Đình T1, sinh năm 1967 và bà Lê Thị Xuân T2, sinh năm 1969; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: 01 tiền án. Ngày 24/8/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo Bản án phúc thẩm số 265/2012/HSPT. Ngày 29/9/2016 chấp hành xong hình phạt. Tiền sự: không. Bị bắt tạm giam từ ngày 07/12/2018, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Xuân Lộc.

2. Họ và tên: **Hoàng Thị Thu Tr**, sinh năm: 1995; Nơi cư trú: ấp 2, xã Đ, huyện M, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Hoàng Kim T, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1973; Sống chung như vợ chồng với anh Đỗ Huỳnh Ngọc P, sinh năm: 1997, có 01 người con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 08/10/2018 đến ngày 11/10/2018 được trả tự do. Bị bắt tạm giam lần 2 ngày 23/7/2019, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Xuân Lộc.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người làm chứng:*

Bà **Trần Thị Ánh N**, sinh năm 1969. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 08/10/2018, tại phòng số 12 nhà nghỉ Hoa Hồng, thuộc ấp B, xã Đ, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Công an xã Đ kiểm tra phát hiện bắt quả tang Lưu Lê Đình T và Hoàng Thị Thu Tr đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra phát hiện, sau tấm kính trong nhà vệ sinh phát hiện 01 gói thuốc lá hiệu 555, bên trong có 01 lọ thủy tinh chứa các hạt tinh thể màu trắng, T khai là ma túy của T. Kiểm tra trên trần nhà vệ sinh phát hiện 01 gói thuốc lá hiệu Jet có chứa 01 gói ny lon hàn kín, kích thước 1 x1,5cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, 01 gói ny lon hàn kín, kích thước 3x6cm bên trong có 07 viên nén hình tròn màu tím và 01 mảnh vỡ dạng nén màu tím, 01 gói ny lon hàn kín, kích thước 2x2cm bên trong có 01 viên nén hình tròn màu hồng và 01 mảnh vỡ dạng nén màu hồng, Tr khai tất cả là ma túy tổng hợp của Tr. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã lập biên bản, bắt giữ người phạm tội quả tang đối với Lưu Lê Đình T, Hoàng Thị Thu Tr và tiến hành niêm phong vật chứng theo quy định.

* Vật chứng vụ án:

- 01 (một) gói ny lon hàn kín, kích thước 1x2cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, thu giữ của Lưu Lê Đình T. Niêm phong ký hiệu (M1).

- 01 (một) gói ny lon hàn kín, kích thước 3x6 cm bên trong có 07 viên nén hình tròn màu tím và 01 mảnh vỡ dạng nén màu tím thu giữ của Hoàng Thị Thu Tr. Niêm phong ký hiệu (M2).

- 01 (một) gói ny lon hàn kín, kích thước 2x2 cm bên trong có có 01 viên nén hình tròn màu hồng và 01 mảnh vỡ dạng nén màu hồng thu giữ của Hoàng Thị Thu Tr. Niêm phong ký hiệu (M3).

- 01 (một) gói ny lon hàn kín, kích thước 1x1,5cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Hoàng Thị Thu Tr. Niêm phong ký hiệu (M4).

Tại bản Kết luận giám định số 525/PC09-GĐMT ngày 16/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0185 gam, loại: Methamphetamine;

- Mẫu viên nén màu tím (kí hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định có khối lượng: 2,5696 gam, loại: Acetaminofen, Dimethyl sulfone;

- Mẫu viên nén màu hồng (kí hiệu M3) được niêm phong gửi đến giám định có khối lượng: 0,8013 gam, loại: Acetaminofen, Dimethyl sulfone;

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M4) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,2056 gam, loại: Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 37CT-VKS-HS ngày 14/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Lưu Lê Đình T theo điểm a, khoản 1 Điều 249, bị cáo Hoàng Thị Thu Tr về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị: Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải . Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lưu Lê Đình T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, bị cáo Hoàng Thị Thu Tr từ 01 năm đến 01 năm 04 tháng tù.

* Đối với bà Trần Kim Ánh Nguyệt là chủ nhà nghỉ Hoa Hồng, do không biết việc Hoàng Thị Thu Tr và Lưu Lê Đình T thuê phòng để tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc không xử lý là phù hợp.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định M2 =1,5527gam, M4=0,1588gam được niêm phong số 525/PC09-GĐMT ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo Lưu Lê Đình T nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Lưu Lê Đình T, bị cáo Hoàng Thị Thu Tr khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng của vụ án đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào lúc 11 giờ, ngày 08/10/2018, tại phòng số 12, nhà nghỉ Hoa Hồng, thuộc ấp B, xã Đ, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Công an huyện Xuân Lộc phối hợp cùng Công an xã Đ, kiểm tra phát hiện bắt quả tang Lưu Lê Đình T và Hoàng Thị Thu Tr đang có hành vi tàng trữ các gói ny lon hàn kín, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, viên nén hình tròn màu tím, mảnh vỡ dạng nén màu tím, viên nén hình tròn màu hồng, mảnh vỡ dạng nén màu hồng. Kết luận giám định: Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0185 gam, loại: Methamphetamine; Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M4) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,2056 gam, loại: Methamphetamine.

Mặc dù số lượng ma túy thu giữ của bị cáo Lưu Lê Đình T dưới 01 gam nhưng do bị cáo T đã bị kết án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" chưa được xóa an tích mà tiếp tục vi phạm.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lưu Lê Đình T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 bị cáo Hoàng Thị Thu Tr đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Hoàng Thị Thu Tr có con nhỏ dưới 36 tháng tuổi là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1,

khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Việc tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy là nguyên nhân dẫn đến những thiệt hại về tài sản, là nguồn lây lan nhiều căn bệnh nguy hiểm, là nguyên nhân gia tăng các loại tội phạm về hình sự. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Đối với bị cáo Hoàng Thị Thu Tr, mặc dù bị cáo có con dưới 36 tháng tuổi, nhưng theo biên bản xác minh ngày 27/6/2019 tại nhà ông Đỗ Ngọc T3 (là người đang trực tiếp nuôi con của bị cáo Tr), thì bị cáo không trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con. Ngoài ra bị cáo không chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, tự ý đi khỏi nơi cư trú khi chưa được sự đồng ý của chính quyền địa phương nơi bị cáo đang cư trú. Bị cáo đã nhận Quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt, gây khó khăn cho quá trình xét xử của Tòa án, do đó cần tiếp tục tạm giam bị cáo sau khi tuyên án để bảo đảm thi hành án.

[6] Đối với bà Trần Kim Ánh N là chủ nhà nghỉ Hoa Hồng, do không biết các bị cáo Hoàng Thị Thu Tr và Lưu Lê Đình T thuê phòng để tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc không xử lý là đúng quy định pháp luật.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí: các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lưu Lê Đình T** và **Hoàng Thị Thu Tr** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Lưu Lê Đình T 01 (Một)** năm **06 (Sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/12/2018.

3. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Hoàng Thị Thu Tr 01 (Một)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/7/2019, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 08/10/2018 đến ngày 11/10/2018.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: Số lượng ma túy còn lại sau giám định mẫu M2 =1,5527gam, mẫu M4=0,1588gam được niêm phong số 525/PC09-GĐMT ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đồng Nai.

Những vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện X theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14 tháng 3 năm 2019.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lưu Lê Đình T và Hoàng Thị Thu Tr mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Sở tư pháp T.Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- Chi cục THADS H.Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Tuân